

Nghệ An, ngày 18 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt danh sách trúng tuyển hệ Đại học từ xa Trường Đại học Nghệ An Đợt 06 năm 2025

Căn cứ Quyết định số 345/QĐ-ĐHNA ngày 30 tháng 05 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Quy định tuyển sinh trình độ đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 363/QĐ-ĐHNA ngày 03 tháng 06 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Nghệ An về việc ban hành Thông tin tuyển sinh đại học, cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Thông báo tuyển sinh Đại học từ xa Đợt 6 số 973/TB-ĐHNA ngày 06 tháng 08 năm 2025 của Trường Đại học Nghệ An;

Căn cứ Biên bản họp Hội đồng tuyển sinh trường Đại học Nghệ An ngày 18 tháng 09 năm 2025 về việc xét công nhận kết quả trúng tuyển Đại học từ xa Đợt 06 năm 2025;

Xét đề nghị của thư ký Hội đồng tuyển sinh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Phê duyệt danh sách **70** thí sinh trúng tuyển hệ Đại học từ xa đợt 06 năm 2025 vào trường Đại học Nghệ An (có danh sách kèm theo).

Điều 2: Thí sinh trúng tuyển có trách nhiệm thực hiện nghĩa vụ và quyền lợi của sinh viên theo quy định trong Quy chế đào tạo của Bộ GD&ĐT và Quy chế của nhà trường.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng phòng Quản lý Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Tuyển sinh và Truyền thông, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Trưởng phòng Công tác chính trị và HSSV, Trưởng các đơn vị có liên quan và các thí sinh trúng tuyển có tên trong danh sách căn cứ Quyết định thi hành. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. / vl

Nơi nhận:

- Bộ GD&ĐT (B/cáo);
- Như điều 3 (Để thực hiện);
- Lưu TTTS, QLĐT, CTCT và HSSV.

KT. HIỆU TRƯỞNG 102

P. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân

(PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH)

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA ĐỢT 6 NĂM 2025

(Hệ đã tốt nghiệp Trung cấp, Cao đẳng, Đại học)

(Kèm theo Quyết định trúng tuyển số 1414/QĐ - ĐHNA ngày 18 tháng 9 năm 2025)

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành	Chương trình đào tạo	PTXT	XHTN	Điểm quy đổi
1	LTTX138	Lê Thị Kim Oanh	10/03/1994	Nữ	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
2	LTTX139	Cao Thị Nhân	03/06/1985	Nữ	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
3	LTTX140	Nguyễn Minh Chí	06/02/1988	Nam	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	TBK	7.0
4	LTTX141	Trịnh Kim Thoa	24/11/1988	Nữ	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
5	LTTX142	Nguyễn Như Chí Kiên	03/04/2006	Nam	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	TBK	7.0
6	LTTX143	Hồ Quốc Vương	08/10/1996	Nam	Kế toán	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
7	LTTX144	Nguyễn Thị Hoa	13/06/1992	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
8	LTTX145	Nguyễn Thị Thùy Dương	22/02/1985	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
9	LTTX146	Trần Thị Mỹ Uyên	02/08/1992	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
10	LTTX147	Chu Thị Thủy	25/02/1987	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	TBK	7.0
11	LTTX148	Bùi Văn Tân	24/07/2004	Nam	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
12	LTTX149	Lê Thị Khánh Nhung	02/09/1989	Nữ	Kế toán	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
13	LTTX150	Nguyễn Thị Nhung	23/06/1986	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
14	LTTX151	Nông Thị Thoại	02/10/1992	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0



22

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Tên ngành	Chương trình đào tạo	PTXT	XHTN	Điểm quy đổi
15	LTTX152	Hoàng Thị Thơ	15/03/2000	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Giỏi	9.0
16	LTTX153	Trần Thu Thùy	12/09/1998	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
17	LTTX154	Lê Minh Thắng	15/03/1998	Nam	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Khá	8.0
18	LTTX155	Trịnh Thị Tuyết	04/04/1987	Nữ	Kế toán	Đại học - Đại học	500	Giỏi	9.0
19	LTTX156	Đặng Thanh Lâm	03/10/1992	Nam	Quản trị kinh doanh	Trung cấp - Đại học	500	TBK	7.0
20	LTTX157	Lương Minh Vương	10/09/1997	Nam	Quản trị kinh doanh	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
21	LTTX158	Phan Cao Tài	27/07/2004	Nam	Quản trị kinh doanh	Trung cấp - Đại học	500	Khá	8.0
22	LTTX159	Từ Thị Phương	25/10/1989	Nữ	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
23	LTTX160	Nguyễn Thị Trang	19/10/1999	Nữ	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Xuất sắc	10.0
24	LTTX161	Nguyễn Thế Vinh	18/04/1998	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
25	LTTX162	Hồ Đăng Mạnh	13/07/2004	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
26	LTTX163	Đoàn Thị Lệ Sương	01/02/1991	Nữ	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Khá	8.0
27	LTTX164	Hấp Văn Hoàng	07/02/2005	Nam	Quản trị kinh doanh	Cao đẳng - Đại học	500	Giỏi	9.0

KT HIỆU TRƯỞNG

P. HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

DANH SÁCH THÍ SINH TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC TỪ XA ĐỢT 6 NĂM 2025

(Hệ đã tốt nghiệp bậc THPT)

(Kèm theo Quyết định trúng tuyển số 1414 /QĐ - ĐHNA ngày 18 tháng 9 năm 2025)

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
1	THPT163	Trần Anh Dũng	28/04/2002	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	23.70
2	THPT164	Trần Thị Huyền Trang	13/03/2006	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	25.44
3	THPT165	Trần Khắc Tuấn	26/06/2007	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	D01	21.05
4	THPT166	Lê Phạm Huyền Trang	21/04/1996	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	17.33
5	THPT167	Trần Thị Kim Dung	11/02/1996	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.45
6	THPT168	Nguyễn Thị Hoài Thương	27/11/2002	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	23.25
7	THPT169	Nguyễn Lê Khánh Hòa	31/07/2005	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	22.95
8	THPT170	Trương Xuân Mạnh	20/07/1994	Nam	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	21.08
9	THPT171	Trần Thị Bình	04/08/2000	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	24.75
10	THPT172	Lê Ngọc Linh	01/01/2000	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	22.58
11	THPT173	Nguyễn Thị Mai	27/02/1999	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	23.18
12	THPT174	Nguyễn Thị Mai Hoa	08/11/2000	Nữ	Kinh	Kế toán	THPT - Đại học	200	A00	19.13
13	THPT175	Nguyễn Thị Mai Anh	18/08/2007	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	D01	25.94
14	THPT176	Lê Thị Mùi	10/06/2005	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.85

18

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
15	THPT177	Võ Thị Thanh Hằng	07/03/2001	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	25.13
16	THPT178	Đặng Thị Mỹ Linh	21/11/2001	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.63
17	THPT179	Nguyễn Thị Thúy	01/01/2006	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.21
18	THPT180	Trần Đình Tú	24/10/2000	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.75
19	THPT181	Trần Long Khánh	20/09/2000	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.35
20	THPT182	Vương Quốc Dũng	25/04/2007	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	D01	23.99
21	THPT183	Hồ Ngọc Bảo	25/03/2002	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.40
22	THPT184	Nguyễn Ngọc Anh Thư	01/06/1995	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.85
23	THPT185	Hoàng Văn Sơn	06/03/2001	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	24.15
24	THPT186	Lê Tuấn Anh	31/03/2003	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.90
25	THPT187	Lê Ngọc Dung	23/07/1991	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.73
26	THPT188	Phan Quốc Cường	07/11/1997	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	24.83
27	THPT189	Võ Thành Vũ	30/03/1996	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	15.98
28	THPT190	Nguyễn Bá Dũng	26/08/1995	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	19.95
29	THPT191	Mai Thị Ngân	21/08/1999	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.93
30	THPT192	Trịnh Thúc Huỳnh	04/07/1997	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.63
31	THPT193	Nguyễn Anh Tuấn	24/08/1992	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	15.38
32	THPT194	Nguyễn Thị Hường	01/02/1995	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.30
33	THPT195	Trần Mạnh Dũng	19/03/2001	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	21.83
34	THPT196	Nguyễn Thọ Phúc	13/03/2001	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	22.65

TT	Mã XT	Họ và Tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Tên ngành XT	Chương trình đào tạo	PTXT	Mã TH	ĐTT
35	THPT197	Chu Trương Thúy Vy	15/11/2007	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	24.12
36	THPT198	Trần Anh Hoàng	20/05/1991	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	18.45
37	THPT199	Trần Thị Thái	10/10/1987	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	18.30
38	THPT200	Phan Kim Ngân	10/03/2005	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	25.58
39	THPT201	Nguyễn Chí Công	04/10/1982	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.33
40	THPT202	Hồ Văn Dũng	13/02/1987	Nam	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	20.85
41	THPT203	Võ Thị Mai Uyên	25/03/2006	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	23.84
42	THPT204	Nguyễn Thị Ngọc Hà	13/08/1986	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	16.58
43	THPT205	Hoàng Thị Hằng Nga	28/08/2003	Nữ	Kinh	Quản trị kinh doanh	THPT - Đại học	200	A00	19.20

KT HIỆU TRƯỞNG

P.HIỆU TRƯỞNG



TS. Trương Quang Ngân

PHÓ CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH